STT	Đơn vị góp ý	Vị trí/mục trong dự thảo	Nội dung góp ý nguyên văn	Tiếp thu/Không tiếp thu	Giải trình/ý kiến xử lý	Ghi chú
BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG						
1	Vụ Kinh tế và Xã hội số - Bộ Khoa học và Công nghệ	Mục 1	Đối với các dự thảo dịch từ Tiêu chuẩn quốc tế, đề nghị Quý Trung tâm gửi kèm bản Tiêu chuẩn quốc tế làm cơ sở đối chiếu trong quá trình góp ý, hoàn thiện dự thảo.	Tiếp thu	Tiếp thu ý kiến góp ý. Nội dung tiếp thu được chỉnh sửa trong dự thảo tại nội dung mục 1 là: Ban soạn thảo ghi nhận yêu cầu đối chiếu dự thảo TCVN với các tiêu chuẩn quốc tế được sử dụng làm cơ sở xây dựng và sẽ xác định rõ tên, số hiệu, phiên bản của các tiêu chuẩn ETSI có liên quan trong hồ sơ dự thảo, đồng thời bổ sung nội dung thuyết minh, đối chiếu các nội dung được giữ nguyên, điều chỉnh hoặc bổ sung. Việc cung cấp toàn văn tiêu chuẩn quốc tế được thực hiện trong phạm vi quyền khai thác, sử dụng và quy định về bản quyền đối với tài liệu đó. Sau khi tổng hợp, xử lý ý kiến góp ý, nội dung kết quả tham vấn, giải trình và tiếp thu ý kiến sẽ được đăng tải công khai trên Cổng thông tin điện tử của cơ	
		Mục 2	Đối với các dự thảo do Quý Trung tâm biên soạn, do không có tài liệu tiêu chuẩn quốc tế tương ứng làm tham chiếu, viện dẫn, đề nghị Quý Trung tâm cân nhắc tính chính xác của dự thảo.	Tiếp thu		

					quan chủ trì và Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng theo điểm d khoản 1 Điều 8 Thông tư số 13/2026/TT-BKHCN.	
	Vụ Kinh tế và Xã hội số - Bộ Khoa học và Công nghệ	Góp ý chung	Xem xét điều chỉnh TCVN dẫn chiếu tên bộ Luật hoặc dùng cụm từ "theo quy định pháp luật hiện hành về dịch vụ chứng thực chữ ký số" để tránh việc TCVN bị lỗi thời ngay khi văn bản quy phạm pháp luật thay đổi số hiệu.	Tiếp thu	Ban soạn thảo tiếp thu và sử dụng cụm từ "theo quy định pháp luật hiện hành về dịch vụ chứng thực chữ ký số"	
		Mục 3	Dự thảo sử dụng thuật ngữ "Delegated party" thành "Bên được ủy quyền" hoặc "Tổ chức thầu phụ". Theo tiêu chuẩn eIDAS và EN 419 241, "Delegated party" thường chỉ các Đại lý đăng ký (Registration Authority - RA) hoặc các nhà cung cấp dịch vụ định danh (Identity Provider - IdP) thực hiện việc xác thực người dùng thay cho CA. Việc sử dụng từ "Tổ chức thầu phụ" trong ngữ cảnh tiêu chuẩn mật mã là chưa sát nghĩa và thiếu tính pháp lý, nên sử dụng thống nhất thuật ngữ	Bảo lưu	Theo tiêu chuẩn EN 419 241-2 quy định về SAM (Mô-đun kích hoạt chữ ký), quá trình xác minh người dùng muốn ký tài liệu có thể diễn ra theo hai cách: • Trực tiếp (Direct): SAM tự nhận các dữ liệu xác thực (ví dụ: mã PIN) và tự đối chiếu. • Gián tiếp (Indirect): Sự xuất hiện của Delegated party. Thành phần này sẽ đứng ra kiểm tra các yếu tố xác thực của người dùng (ví dụ: gửi và xác nhận mã OTP qua SMS, quét FaceID, hoặc đăng nhập qua cổng dịch vụ công).	

			"Bên ủy thác xác thực" hoặc "Đại lý đăng ký".		Hệ thống có thể kết hợp cả hai (ví dụ: nhập mã PIN trực tiếp vào SAM, nhưng xác thực lớp thứ 2 qua Delegated party). Nên trong trường hợp này Delegated party sử dụng là "Bên được ủy quyền". TCVN là lựa chọn không phải yêu cầu bắt buộc nên không thiếu tính pháp lý tại Việt Nam	
	Vụ Kinh tế và Xã hội số - Bộ Khoa học và Công nghệ	Mục 3	Tài liệu định nghĩa "Đại lý (RA - Registration Authority) – tổ chức cung cấp dịch vụ đăng ký sử dụng ứng dụng SSA". Rà soát hệ thống pháp luật Việt Nam, RA được gọi theo nghĩa là các Đại lý dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng, chứ không chỉ đơn thuần là "tổ chức cung cấp dịch vụ đăng ký sử dụng ứng dụng SSA". Bản thân RA có trách nhiệm pháp lý tiếp nhận hồ sơ, định danh khách hàng (KYC) chứ không chỉ cung cấp quyền truy cập phần mềm.	Bảo lưu	Theo quy định tại Thông tư số 51/2025/TT-BKHCN ban hành "Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về yêu cầu đối với dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng" định nghĩa RA là "tổ chức đăng ký". Sử dụng ứng dụng SSA là việc sử dụng ứng dụng máy chủ ký số nên ở đây RA đóng vai trò như một đại lý trên môi trường số.	
		Mục OSP.CRYPTO và	Ở mục OSP.CRYPTO và OT.CRYPTO, tài liệu quy định "TOE chỉ được phép sử dụng các	Tiếp thu	Ban soạn thảo tiếp thu và điều chỉnh nội dung yêu cầu TOE được phép sử dụng các thuật toán theo	

		OT.CRYPTO	thuật toán... đã được quy định tại QCVN 137:2025/BKHCN". Nhưng ở mục FCS_COP.1 (Vận hành mật mã), tài liệu lại yêu cầu tuân thủ Định chế (EU) No 910/2014 [eIDAS] đối với khối Liên minh Châu Âu (EU) dẫn đến không nhất quán giữa việc áp dụng tiêu chuẩn nội địa và tiêu chuẩn quốc tế. TCVN của Việt Nam có thể tham chiếu các tiêu chuẩn của eIDAS (Châu Âu) làm nền tảng kỹ thuật, nhưng không thể yêu cầu hệ thống chữ ký số tại Việt Nam phải bắt buộc "tuân theo Định chế (EU) No 910/2014" (Đạo luật của Châu Âu không có tính bắt buộc thi hành tại Việt Nam). Đề nghị chuyển đổi hoàn toàn các tham chiếu pháp lý cho phù hợp với hệ thống tiêu chuẩn an toàn của Việt Nam.		quy định về giao dịch điện tử và chứng thực chữ ký số hiện hành.	
2	Vụ Pháp chế	Góp ý chung	1. Đề nghị đơn vị chủ trì rà soát đảm bảo đầy đủ hồ sơ, thực hiện đúng trình tự, thủ tục xây dựng TCVN được quy định tại Thông tư số 11/2021/TT-BKHCN, đồng	Tiếp thu	Tiếp thu ý kiến góp ý. Nội dung tiếp thu được chỉnh sửa trong dự thảo tại các nội dung có liên quan là: Ban soạn thảo tiếp thu, rà soát,	

			thời rà soát thể thức, kỹ thuật trình bày theo quy định tại TCVN 1-2:2025 Xây dựng tiêu chuẩn – Phần 2: Quy định về trình bày và thể hiện nội dung tiêu chuẩn quốc gia		điều chỉnh dự thảo TCVN đảm bảo tuân thủ quy định tại TCVN 1-2:2025 Xây dựng tiêu chuẩn – Phần 2: Quy định về trình bày và thể hiện nội dung tiêu chuẩn quốc gia	
		Góp ý chung	2. Điều 23 Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật quy định: "Tiêu chuẩn được áp dụng trên nguyên tắc tự nguyện", tuy nhiên các dự thảo TCVN đang sử dụng nhiều từ "phải" trong các nội dung dẫn chiếu, áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế; đồng thời quy định quản lý, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân; tổ chức phải thực hiện;…. Đề nghị cơ quan chủ trì rà soát và chỉnh lý để đảm bảo không đặt ra nghĩa vụ pháp lý hay làm cho TCVN trở thành văn bản bắt buộc áp dụng.	Tiếp thu một phần	Tiếp thu ý kiến góp ý, bảo lưu một phần. 1. Điều 23 Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 đã được bãi bỏ theo khoản 24 Điều 1 Luật số 70/2025/QH15. Tuy nhiên, nguyên tắc tự nguyện áp dụng tiêu chuẩn tiếp tục được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 10a của Luật, theo đó tiêu chuẩn quốc gia được áp dụng trên cơ sở tự nguyện và là cơ sở cho hoạt động đánh giá sự phù hợp. 2. Việc sử dụng từ "phải" trong dự thảo TCVN không nhằm đặt ra nghĩa vụ pháp lý buộc mọi tổ chức, cá nhân phải áp dụng tiêu chuẩn, mà dùng để thể hiện các	

					yêu cầu kỹ thuật, yêu cầu quản lý hoặc điều kiện cần đáp ứng khi tổ chức, cá nhân lựa chọn áp dụng tiêu chuẩn hoặc tuyên bố sự phù hợp với tiêu chuẩn đó. Đây là cách diễn đạt yêu cầu mang tính quy phạm trong tiêu chuẩn, đồng thời bảo đảm nội dung TCVN phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế được chấp nhận làm cơ sở xây dựng. Trường hợp tổ chức, cá nhân không lựa chọn áp dụng hoặc không công bố áp dụng TCVN thì các yêu cầu sử dụng từ "phải" trong TCVN không tự thân làm phát sinh nghĩa vụ pháp lý đối với tổ chức, cá nhân đó. Ban soạn thảo sẽ rà soát lại nội dung trong dự thảo TCVN đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật tại Việt Nam.	
3	"Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và		Không có ý kiến bổ sung			

	Khuyến công (Cục ĐCK), Bộ Công Thương"					
4	Bộ Nội vụ	Góp ý chung	Mô đun ký số phải bắt buộc kết nối liên tục với hệ thống quản lý danh sách thu hồi chứng thư số (CRL/OCSP). Điều này đảm bảo ngay khi một cán bộ bị thu hồi quyền ký (do nghỉ việc, chuyển công tác), mô-đun sẽ chặn đứng lập tức, không cho phép tạo ra chữ ký số hợp lệ sau thời điểm đó, loại bỏ hoàn toàn rủi ro giả mạo tài liệu lưu trữ.	Bảo lưu	Theo quy định tại tiêu chuẩn EN 419 241-2, SAM (Mô-đun ký số) không được yêu cầu phải kết nối với hệ thống CRL/OCSP để kiểm tra trạng thái chứng thư số trước khi thực hiện lệnh ký. Theo EN 419 241-2, nhiệm vụ duy nhất và tối thượng của SAM là đảm bảo tính Độc quyền kiểm soát (Sole Control) đối với Khóa bí mật (Private Key). SAM chỉ quan tâm một điều: "Người đang yêu cầu ký có phải là chủ sở hữu của khóa bí mật này không?" Để biết điều đó, SAM kiểm tra tính hợp lệ của SAD (Signature Activation Data - Dữ liệu kích hoạt chữ ký, thường do SSA hoặc Delegated Party chuyển tới). Nếu SAD hợp lệ, SAM lập tức ra lệnh	

					cho HSM dùng khóa bí mật để ký. Việc xác minh tính hợp lệ của Chứng thư số (qua CRL/OCSP) nằm ở tầng Hạ tầng khóa công khai (PKI), không nằm ở tầng Mật mã vật lý (Cryptographic/HSM/SAM layer).	
5	Bộ Quốc phòng	Ý kiến chung trong công văn	1. Đề nghị nghiên cứu, bổ sung một điều khoản chung cho toàn bộ 8 dự thảo tiêu chuẩn nội dung: "Đối với việc triển khai các hệ thống dịch vụ tin cậy phục vụ mạng thông tin dùng riêng của các cơ quan Đảng, Nhà nước và Quốc phòng-An ninh, việc sử dụng các thiết bị mật mã, thuật toán mật mã và đánh giá hợp chuẩn phải tuân thủ các quy định của pháp luật về Cơ yếu và hướng dẫn của Ban Cơ yếu Chính phủ" nhằm đảm bảo tuân thủ quy định về cơ yếu và thống nhất trong quá trình triển khai.	Tiếp thu một phần	Tiếp thu ý kiến góp ý, bảo lưu một phần. - Căn cứ khoản 2 Điều 50 Luật Giao dịch điện tử quy định Bộ Thông tin và Truyền thông (nay là Bộ Khoa học và Công nghệ) là cơ quan đầu mối chịu trách nhiệm trước Chính phủ trong việc chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan ngang Bộ thực hiện quản lý nhà nước về giao dịch điện tử và khoản 4 Điều 50 Luật Giao dịch điện tử năm 2023 quy định Bộ trưởng Bộ Quốc phòng thực hiện quản lý nhà nước về giao dịch điện tử trong lĩnh vực cơ yếu, chữ ký số chuyên dùng công vụ trên cơ sở tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ	

					thuật quốc gia về chữ ký số theo quy định của pháp luật. Theo đó, các dự thảo TCVN quy định yêu cầu kỹ thuật chung làm cơ sở cho việc triển khai và đánh giá các dịch vụ tin cậy; - Việc sử dụng sản phẩm, thiết bị và thuật toán mật mã để bảo vệ thông tin bí mật nhà nước vẫn phải tuân thủ pháp luật về cơ yếu và quy định của cơ quan có thẩm quyền. Các nghĩa vụ này đã được pháp luật chuyên ngành quy định trực tiếp, nên không cần thiết lặp lại trong từng TCVN; đồng thời việc không bổ sung nội dung đề xuất không làm loại trừ trách nhiệm tuân thủ pháp luật về cơ yếu của các tổ chức, cá nhân có liên quan. Do đó, Ban soạn không bổ sung thêm điều khoản đề xuất vào dự thảo TCVN.	
5	Bộ Quốc phòng	Ý kiến chung	Đối với Dự thảo Tiêu chuẩn số 7 (Giao dịch điện tử - yêu cầu về mô đun ký số cho mô hình ký số	Tiếp thu một phần	Mặc dù SAM không sinh khóa bí mật, nó vẫn có yêu cầu FCS_RNG.1 trong đặc tả bảo mật	

			từ xa (Remote Signing)): đối với nội dung quy định về Sinh số ngẫu nhiên (FCS_RNG.1) đề nghị quy định bắt buộc áp dụng Bộ sinh số ngẫu nhiên vật lý (Physical TRNG) hoặc vật lý lai đối với khâu sinh khóa bí mật để đảm bảo độ hỗn loạn (entropy) tuyệt đối, không chấp nhận bộ sinh số ngẫu nhiên tiền định (DRNG) bằng phần mềm.		(Security Target) để tự sinh số ngẫu nhiên phục vụ các tác vụ khác: Tạo Nonce: Sinh ra các chuỗi số ngẫu nhiên dùng một lần để chống lại các cuộc tấn công phát lại (Replay Attack) khi nhận dữ liệu kích hoạt (SAD). Khóa phiên (Session Keys): Sinh khóa tạm thời để thiết lập các kênh truyền an toàn (Secure Channel) giữa SAM và các thành phần khác. 1. Yêu cầu bộ sinh số vật lý đối với việc "sinh khóa bí mật" cần được chuyển sang phần quy định về Thiết bị quản lý khóa (HSM / EN 419 221-5). 2. Đới với Mô đun SAM (EN 419 241-2), ban soạn thảo tiếp thu và điều chỉnh như sau: "Bắt buộc áp dụng Bộ sinh số ngẫu nhiên vật lý hoặc vật lý lai đối với khâu sinh số ngẫu nhiên (phục vụ Nonce, Session key), không chấp nhận DRNG thuần phần mềm."	

6	Ngân hàng nhà nước	Ý kiến chung	Thiếu hướng dẫn cho môi trường cloud và kiến trúc hiện đại Toàn bộ bộ dự thảo TCVN ngầm giả định môi trường triển khai on-premise truyền thống. Trong khi đó, thực tế triển khai của các tổ chức lớn ngày càng có xu hướng chuyển sang điện toán đám mây với kiến trúc vi dịch vụ (microservices), container (Kubernetes/Docker) và dịch vụ HSM đám mây. Các dự thảo TCVN chưa định hướng cho các môi trường này dẫn đến việc triển khai đám mây không tuân thủ tiêu chuẩn. Đề nghị xem xét bổ sung vào dự thảo TCVN 6 và dự thảo TCVN 7 hướng dẫn về các yêu cầu bảo mật bổ sung khi triển khai TW4S và SAM/QSCD trong môi trường điện toán đám mây.	Bảo lưu	TCVN xây dựng nhằm áp dụng cho yêu cầu mô đun ký số đối với dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng theo mô hình ký số từ xa với yêu cầu cô lập SAM (Chạy trên máy chủ vật lý hoặc máy ảo (VM) chuyên dụng, độc lập); quyền kiểm soát QSCD thuộc về doanh nghiệp; bảo mật kênh truyền mạng vật lý hoặc VLAN khép kín nhằm đảm bảo kiểm soát bảo mật tuân thủ theo các quy định pháp lý hiện hành. Do đó, đối với việc ứng dụng trên môi trường cloud trong tương lai sẽ được áp dụng tại các TCVN khác.	
Ý KIẾN GÓP Ý CỦA CA CÔNG CỘNG						
1	Công ty TNHH	Mục 5.4.1	Mục 5.4.1 có nói “Giao diện người dùng có thể hiển thị tài liệu	Tiếp thu một phần	Tiếp thu một phần do từ "có thể" ở đây nhà quy định về giao diện	

	Tư vấn - Thương mại Khánh Linh (WINCA)		cho người ký” Góp ý: Xem xét dùng từ “Có thể”, điều này thiếu tính chặt chẽ. Có thể áp dụng yêu cầu hiển thị đầy đủ thông tin hoặc áp dụng hiển thị thông tin tối thiểu như: tên tài liệu, loại giao dịch, thời điểm ký… nhằm đáp ứng yêu cầu What You See Is What You Sign (WYSIWYS)		người dùng hiển thị tài liệu cho người ký nhằm đáp ứng yêu cầu What you see is what you sign. Tuy nhiên, cách dùng từ "có thể" tối nghĩa nên ban soạn thảo điều chỉnh thành "Giao diện người dùng có chức năng hiển thị tài liệu cho người ký", tối thiểu gồm các thông tin như: tên tài liệu, loại giao dịch, thời điểm ký...Điều chỉnh tại Mục 4.4.1.	
		Góp ý chung	Quy định chung về SAD: Góp ý: cần quy định thêm về SAD: Chỉ được sử dụng 1 lần, có quy định về thời gian hiệu lực của SAD (thời gian ngắn, 3 phút, hoặc 5 phút) sau thời gian đó SAD tự hết hiệu lực, SAD bị vô hiệu hóa ngay lập tức khi ký số thành công.	Tiếp thu	Ban soạn thảo tiếp thu quy định thêm về SAD như sau: Chỉ được sử dụng 1 lần, có quy định về thời gian hiệu lực của SAD (thời gian ngắn, 3 phút, hoặc 5 phút) sau thời gian đó SAD tự hết hiệu lực, SAD bị vô hiệu hóa ngay lập tức khi ký số thành công.	
		Góp ý chung	Quy định về ký số Góp ý: cần có quy định về ký số, trước khi tạo SAD, người ký phải biết được mình đang xác thực ký cái gì, ký đơn lẻ 1 tài liệu hay ký số cho nhiều tài liệu/giao dịch.	Tiếp thu một phần	Tiếp thu ý kiến góp ý, bảo lưu một phần. Ban soạn thảo tiếp thu về tinh thần và nguyên tắc của ý kiến góp ý nhằm bảo đảm các tổ chức áp dụng TCVN tuân thủ đầy đủ quy định pháp luật Việt Nam có liên	

					quan. Tuy nhiên, nội dung này đã được điều chỉnh một phần tại mục 4.4.1, do đó, ban soạn thảo không đưa thêm nội dung này vào TCVN	
2	VNPAY-CA	Mục 5.1	Tại mục 5.1 có mô tả "…tiến hành đăng ký hồ sơ bảo vệ. Phần 4.2 "Tài liệu tham chiếu hồ sơ bảo vệ" cung cấp các thông tin…Phần 4.3 "Tổng quan về Hồ sơ bảo vệ"… Phần 4.4 "Tổng quan về TOE" " : Nhóm soạn thảo cần hiệu chỉnh lại các đầu mục tham chiếu.	Tiếp thu	Tiếp thu ý kiến góp ý. Nội dung tiếp thu được chỉnh sửa trong dự thảo tại nội dung mục 4	
		Mục 5.3	Tại mục 5.3 có mô tả "Quy định pháp luật": Tuy nhiên tại mục 5.1 lại tham chiếu tới "Tổng quan về Hồ sơ bảo vệ", nhóm soạn thảo cần thống nhất tên đầu mục.	Tiếp thu	Tiếp thu ý kiến góp ý.Nội dung tiếp thu được chỉnh sửa trong dự thảo tại nội dung mục 4	
		Mục 5.4.1	Tại mục 5.4.1 có mô tả "… để đạt được cấp độ bảo mật cao nhất hường yêu cầu xác thực hai hoặc nhiều yếu tố…": Nhóm soạn thảo cần hiệu chỉnh lại lỗi chính tả.	Tiếp thu	Tiếp thu ý kiến góp ý.Nội dung tiếp thu được chỉnh sửa trong dự thảo tại nội dung mục 4.4.1 VNPAY-CA viện dẫn sai đề mục	
		Mục 10.4.2	Tại mục 10.4.2 (trang 51) có mô tả "… các thuật toán quy định bởi Bộ Thông tin và Truyền thông như…": Nhóm soạn thảo cần hiệu	Tiếp thu	Tiếp thu ý kiến góp ý.Nội dung tiếp thu được chỉnh sửa trong dự thảo tại nội dung mục 9.4.2 do VNPAY-CA viện dẫn sai đề mục.	

			chỉnh lại thông tin đơn vị chủ quản quy định.		Nội dung điều chỉnh thành: Bộ Khoa học và Công nghệ	
3	Viettel-CA	Ý kiến chung trong công văn	Chưa làm rõ các nội dung được điều chỉnh so với tiêu chuẩn ETSI/Châu Âu. Bổ sung phần mô tả hoặc phụ lục tổng hợp các nội dung thay đổi so với tiêu chuẩn gốc ETSI, nêu rõ các nội dung được giữ nguyên, điều chỉnh hoặc bổ sung và lý do điều chỉnh.	Tiếp thu	Tiếp thu ý kiến góp ý. Nội dung tiếp thu được chỉnh sửa trong dự thảo tại các nội dung có liên quan là: Ban soạn thảo ghi nhận yêu cầu đối chiếu dự thảo TCVN với các tiêu chuẩn quốc tế được sử dụng làm cơ sở xây dựng và sẽ xác định rõ tên, số hiệu, phiên bản của các tiêu chuẩn ETSI có liên quan trong hồ sơ dự thảo, đồng thời bổ sung nội dung thuyết minh, đối chiếu các nội dung được giữ nguyên, điều chỉnh hoặc bổ sung. Việc cung cấp toàn văn tiêu chuẩn quốc tế được thực hiện trong phạm vi quyền khai thác, sử dụng và quy định về bản quyền đối với tài liệu đó. Sau khi tổng hợp, xử lý ý kiến góp ý, nội dung kết quả tham vấn, giải trình và tiếp thu ý kiến sẽ được đăng tải công khai trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan chủ trì và Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng theo điểm d khoản 1 Điều 8 Thông tư số 13/2026/TT-BKHCN.	

		Ý kiến chung	Mức đánh giá an toàn của mô đun ký số ghi là EAL4 Sửa mức đánh giá từ EAL4 thành EAL4+ để thống nhất với yêu cầu kỹ thuật của Common Criteria và thông lệ quốc tế.	Tiếp thu	Tiếp thu ý kiến góp ý. Nội dung tiếp thu được sửa thành EAL 4+ với nội hàm: Mức đánh giá an toàn của mô đun ký số phải đạt tối thiểu EAL 4+ (được mở rộng với thành phần AVA_VAN.5) hoặc cao hơn, tuân thủ theo tiêu chuẩn Common Criteria (ISO/IEC 15408).	
		Mục 7.3.4	Vận hành: dịch hơi tối nghĩa hoàn thiện kịch bản mối đe dọa T.SAD_FORGERY bị ngắt quãng ở phần trước và bổ sung các nguy cơ về tráo đổi dữ liệu tài liệu, chữ ký. Đề nghị bổ sung dịch thuật	Tiếp thu	Tiếp thu ý kiến góp ý. Nội dung tiếp thu được điều chỉnh tại mục 6.3.4 với nội dung điều chỉnh như sau: "T.SAD_FORGERY (Giả mạo dữ liệu kích hoạt chữ ký): Kẻ tấn công giả mạo hoặc can thiệp vào R.SAD trong quá trình truyền tải qua SAP và có khả năng tạo ra chữ ký mà không cần sự ủy quyền thực hiện từ người ký. Tài sản R.SAD đang bị đe dọa."	
		Mục 5.4	Thuật ngữ "bảo vệ chống giả mạo" chưa đúng với Common Criteria, đề nghị điều chỉnh thành "được bảo vệ chống tấn công và can thiệp vật lý".	Tiếp thu	Tiếp thu một phần do viện dẫn không đúng mục 5.4 không có thuật ngữ "bảo vệ chống giả mạo", điều chỉnh tại mục 4.4.1 với nội dung sau: Cả CM và SAM phải được đặt trong một môi trường được được bảo vệ chống tấn công và can thiệp vật lý	